

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị; phân cấp quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 100/2018/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị; phân cấp quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị; phân cấp quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP về quản lý chiếu sáng đô thị. Khuyến khích áp dụng đối với các khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo Nghị định số 79/2009/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Sở, ban, ngành;

b) Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã);

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Trạm đèn chiếu sáng đô thị* là hệ thống các vật tư, thiết bị bao gồm phần cấp nguồn cho tủ điện điều khiển chiếu sáng, mạng lưới đường dây, cáp dẫn điện và các vật tư, thiết bị khác như cột đèn, cần đèn, hệ thống tiếp địa, phụ tải.

2. *Trung tâm điều khiển chiếu sáng đô thị* bao gồm trung tâm điều khiển hệ thống chiếu sáng, mạng lưới thông tin tín hiệu của hệ thống chiếu sáng, các tủ khu vực và các tủ điều khiển chiếu sáng.

3. *Tỷ lệ bóng sáng* là tỷ số giữa số lượng đèn hoạt động bình thường trên tổng số đèn lắp đặt trên địa bàn một khu vực hoặc các đường phố được cấp điện từ 1 tủ điều khiển chiếu sáng.

4. *Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị* là đơn vị có đủ điều kiện và năng lực được lựa chọn theo phương thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị

1. Hoạt động chiếu sáng đô thị phải thực hiện theo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành của ngành xây dựng, điện lực, giao thông và các ngành khác có liên quan, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường và tiết kiệm điện.

2. Xây dựng, cải tạo và quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Phù hợp với quy hoạch đô thị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và những quy định hiện hành khác có liên quan;

b) Tuân thủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; khi sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới nguồn sáng và các thiết bị chiếu sáng tại các công trình xây dựng và công trình chiếu sáng đô thị có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải sử dụng nguồn sáng và thiết bị chiếu sáng được cấp Giấy chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc dán nhãn tiết kiệm năng lượng của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý, vận hành theo đúng quy định, quy trình kỹ thuật về chiếu sáng, đảm bảo an toàn, tiết kiệm điện, phòng chống cháy nổ, bảo vệ hệ thống chiếu sáng đô thị và đúng theo khung thời gian vận hành được quy định;

d) Bảo đảm đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với các công trình và khu vực được chiếu sáng.

Điều 4. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị

1. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị phải đảm bảo theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Quy định này và đạt tỷ lệ bóng sáng như sau:

a) Đối với bến, bãi đỗ xe, điểm đỗ xe buýt công cộng, đường phố, cầu, nút giao thông là 100%;

b) Đối với ngõ, phố tối thiểu là 95%;

c) Đối với công viên, vườn hoa, các khu vực ven hồ nước, ven hai bên bờ sông là 100%;

d) Đối với các không gian công cộng có ý nghĩa về chính trị, lịch sử, văn hóa, thể thao trong đô thị là 100%;

đ) Đối với các công trình di tích lịch sử trong đô thị tối thiểu là 95%;

e) Đối với các công trình ăn ten thu, phát sóng có kiểu dáng, hình ảnh là 100%;

g) Đối với các công trình kiến trúc, xây dựng, tháp truyền hình tối thiểu là 95%.

2. Thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng được điều chỉnh theo từng mùa và giảm số lượng đèn vận hành hoặc tiết giảm công suất chiếu sáng sau 23 giờ đêm để tiết kiệm điện năng như sau:

a) Thời gian đèn chiếu sáng: Mùa hè từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 10 bật lúc 18 giờ 00 phút và tắt lúc 05 giờ 00 phút ngày hôm sau. Mùa đông từ ngày 16 tháng 10 năm trước đến ngày 15 tháng 4 năm sau, bật lúc 17 giờ 30 phút và tắt lúc 06 giờ 00 phút ngày hôm sau. Thời gian bật/tắt có thể chênh lệch 15-30 phút tùy thuộc vào điều kiện thời tiết thực tế hoặc cảm biến ánh sáng ngoài trời và phải đảm bảo độ chói, độ rọi sáng;

b) Áp dụng các biện pháp giảm điện năng tiêu thụ nhưng phải đảm bảo an toàn trong thời gian lưu lượng giao thông thấp (Từ 23 giờ 00 phút đến sáng hôm sau) thực hiện giảm độ sáng hệ thống chiếu sáng từ 25% đến 50% đối với các tuyến đường đã lắp bộ điều khiển 2 mức công suất; các tuyến đường còn lại tắt 1/3 số đèn; đèn trang trí kiến trúc tắt toàn bộ;

c) Vào các ngày lễ, tết và các sự kiện quan trọng của tỉnh thì vận hành theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

d) Việc thực hiện các biện pháp tiết giảm điện năng tại các khu vực trọng điểm về an ninh, trật tự; các tuyến đường có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông lớn hoặc thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông cần có sự phối hợp, thống nhất với cơ quan Công an cùng cấp nhằm bảo đảm yêu cầu về an ninh, trật tự và an toàn giao thông.

Điều 5. Quản lý, vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị

1. Việc quản lý, vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị phải đảm bảo đóng cắt an toàn, phòng chống cháy nổ, đáp ứng yêu cầu tại Điều 4 Quy định này và theo đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác quản lý, vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị phải thực hiện theo đúng quy trình quản lý, vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

3. Toàn bộ việc vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị phải được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ nhật ký vận hành theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác quản lý vận hành trạm đèn chiếu sáng đô thị và hồ sơ nhật ký vận hành làm cơ sở để thanh quyết toán theo quy định.

Điều 6. Quản lý, vận hành trung tâm điều khiển chiếu sáng đô thị

Khi các trung tâm điều khiển chiếu sáng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh được xây dựng và đưa vào sử dụng, đơn vị được giao quản lý, vận hành có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và tuân thủ các quy định về quản lý, vận hành trung tâm điều khiển chiếu sáng, cụ thể:

1. Điều chỉnh linh hoạt thời gian đóng cắt hệ thống chiếu sáng tại các khu vực tùy theo tình hình thời tiết, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Từ trung tâm thực hiện chức năng đóng cắt và giám sát tới từng tủ chiếu sáng.

3. Theo dõi, giám sát các thông số vận hành của hệ thống điện như điện áp, dòng điện; kịp thời phát hiện, cảnh báo các sự cố về điện, bao gồm: chạm chập, quá tải, thất thoát điện năng và các hành vi đấu nối, sử dụng điện trái phép.

4. Quản lý số liệu vận hành: Tình trạng đóng cắt, mức độ tiêu thụ điện năng.
5. Tổng hợp số liệu, chiết xuất các báo cáo phục vụ công tác quản lý.

Điều 7. Công tác bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị

Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị; các vật tư, thiết bị hư hỏng hoặc không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cần được sửa chữa, thay thế kịp thời để duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn, đạt tỷ lệ bóng sáng theo quy định.

Điều 8. Phân cấp quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc phạm vi địa giới hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị, chủ đầu tư

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì soạn thảo các văn bản hướng dẫn về quản lý vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý chiếu sáng đô thị; tổng hợp và phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng đô thị;

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản theo thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị;

đ) Hướng dẫn thực hiện các thủ tục liên quan đến thi công xây dựng đối với các dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống chiếu sáng đô thị trên các tuyến Quốc lộ được giao quản lý;

e) Theo dõi, tổng hợp dữ liệu về chiếu sáng đô thị và tình hình hoạt động chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo phục vụ công tác quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thanh, quyết toán các khoản chi phí liên quan đến công tác chiếu sáng đô thị;

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật khi tham gia đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm cung cấp nguồn điện ổn định, an toàn, liên tục phục vụ hoạt động của hệ thống chiếu sáng đô thị;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, thanh tra việc quản lý, vận hành, bảo trì và thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng, chuyển giao công nghệ về tiết giảm điện năng tiêu thụ trong hệ thống chiếu sáng đô thị;

c) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng điện chiếu sáng tiết kiệm điện, an toàn, đúng mục đích, bảo vệ môi trường và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý việc chiếu sáng các công trình văn hóa, lịch sử, tượng đài, đài tưởng niệm, vườn hoa, công viên, chiếu sáng quảng cáo, trang trí và chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội, đảm bảo an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng chức năng trực thuộc kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh

Tổ chức quản lý, khai thác, vận hành hệ thống chiếu sáng trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn quản lý;

b) Ban hành các quy định cụ thể về quản lý và vận hành chiếu sáng đô thị theo phân cấp, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định này;

c) Lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị có đủ năng lực theo các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành lập kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng đô thị và kinh phí thực hiện, đưa vào chương trình hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương;

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị;

e) Định kỳ, trước ngày 10 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn.

8. Chủ đầu tư tuân thủ các quy định về quản lý, vận hành và xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị; thiết kế và thi công xây dựng các công trình chiếu sáng đô thị phải gắn kết đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật của các khu vực lân cận theo hướng hiện đại và bảo đảm mỹ quan đô thị. Sau khi xây dựng hoàn thành, có trách nhiệm quản lý đồng bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng đô thị hoặc bàn giao cho các cơ quan quản lý theo Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị; phân cấp quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Bãi bỏ Danh mục Quyết định tại số thứ tự 68 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VB&TCTHPL - Bộ Tư pháp
- UBMT Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và phát thanh truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, QHĐT XD_(QĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn

